

# CHỦ NGHĨA LÃNG MẠN TRONG NGHỆ THUẬT HỘI HỌA TIẾNG NÓI XÃ HỘI ĐƯƠNG THỜI

## ROMANTICISM IN THE ART OF PAINTING THE VOICE OF CONTEMPORARY SOCIETY

*Trần Quốc Bình\**

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 4/5/2020

Ngày nhận kết quả phản biện đánh giá: 3/11/2020

Ngày bài báo được duyệt đăng: 27/11/2020

**Tóm tắt:** Nghệ thuật nói chung và nghệ thuật hội họa nói riêng luôn là tấm gương phản chiếu mọi mặt của đời sống xã hội đương thời, của mỗi một thời đại, một giai đoạn tùy thuộc vào hoàn cảnh kinh tế chính trị xã hội mà nghệ thuật đó thể hiện bằng tiếng nói của riêng mình. Trong nền lịch sử hội họa của thế giới cũng như của Việt Nam, chủ nghĩa lãng mạn ra đời trong một khoảng thời gian nhất định, nhưng các họa sỹ của trường phái này, đã để lại nhiều tác phẩm hội họa có giá trị cao về mặt nghệ thuật cũng như nói lên tiếng nói của xã hội đương thời, thể hiện đúng bản chất, vai trò và chức năng của nghệ thuật.

**Từ khóa:** Chủ nghĩa lãng mạn, nghệ thuật hội họa, tiếng nói, xã hội đương thời.

**Abstract:** Art in general and the art of painting in particular are always a mirror reflecting all aspects of contemporary social life, of each era and of a period, depending on socio-economic and socio-economic circumstances that art expressed in its own voice. In the painting history of the world as well as of Vietnam, romanticism was born in a certain period of time, but the artists of this school have left many high-value paintings in terms of art as well as speaking out the voice of contemporary society, expressing the true nature, role and function of art.

**Keywords:** Romanticism, art of painting, voice, contemporary society.

### 1. Sự hình thành và phát triển của chủ nghĩa lãng mạn

Thuật ngữ chủ nghĩa lãng mạn lần đầu tiên được sử dụng ở Đức vào cuối những năm 1700 khi các nhà phê bình lý luận văn học như Friedrich Schlegel *romantische Poesie* một phong trào văn

học và âm nhạc...Người ủng hộ mạnh mẽ nhất của phong trào là nhà văn người Đức, Johann Wolfgang von Goethe, cuốn tiểu thuyết *The Sorrows of Young Werther* (1774) đã trở thành một hiện tượng văn hóa. Đến năm 1760 /1780, chủ nghĩa lãng mạn đã có một tác động lớn và ảnh hưởng đến hầu hết các loại hình nghệ

---

\* Trường Đại học Mở Hà Nội

thuật. Năm 1808 ảnh hưởng đến nước Pháp. Nghệ thuật Lãng mạn nhanh chóng phát triển mạnh mẽ và trở thành một trào lưu văn hóa nghệ thuật lớn ở nước Pháp, trong ba thập niên đầu của thế kỷ XIX. Những tên tuổi nổi tiếng của chủ nghĩa tình cảm như; Bernadin de Saint Pierre với Paul và Virginie thể hiện khát vọng về một chốn ẩn cư giữa thiên nhiên và tình yêu, lên án sự tha hóa về đạo đức cũng như lối sống của xã hội văn minh với đời sống con người; J. J. Rousseau với nhiều tiểu luận, tiểu thuyết. Đặc biệt là tác phẩm La Nouvelle Héloïse chống lại những luân lý cứng nhắc cổ hữu đã lỗi thời, ông cổ vũ cho tự do tư tưởng, với những khát vọng về cá nhân, về đẹp của tình yêu trong cuộc sống, tràn đầy cảm xúc của âm nhạc, hội họa và thơ ca, phá vỡ mọi rào cản của xã hội, những khuôn mẫu đã trở lên lỗi thời, tôn ti đẳng cấp trong xã hội, lên án những bất công trong xã hội đương thời. Ngoài ra còn có Rousseau cũng là người tiên phong của chủ nghĩa lãng mạn tình cảm. Tư tưởng của Rousseau về sau là nguồn cảm hứng rất lớn cho phong trào lãng mạn phát triển.

## 2. Đặc điểm của chủ nghĩa lãng mạn

Về bản chất chủ nghĩa nghệ thuật lãng mạn ra đời nhằm phủ nhận các tiêu chí của nền nghệ thuật Cổ điển, Tân cổ điển, và những người lãnh đạo học viện nghệ thuật Hàn lâm Pháp. Các họa sỹ lãng mạn đã phá bỏ các tiêu chuẩn, công thức nhằm chán gò bó về các qui luật như; hình họa được diễn tả linh hoạt hơn, nội dung phong phú với nhiều cách diễn đạt đa dạng, màu sắc tươi sáng hơn, bố cục tự do không theo khuôn mẫu...đặc biệt không hạn chế về đề tài, họ thích gì vẽ cái ấy...họ giải thích mọi thứ thông qua cảm xúc của chính người họa

sỹ, những cảm xúc này bao gồm, ý thức xã hội, chính trị, sự bất công của các tầng lớp trong xã hội đương thời. Chủ đề thường mang tính thời sự đương thời của xã hội, trong đó có cả tranh chân dung, tranh lịch sử, phong cảnh...Chủ nghĩa lãng mạn đã trở thành một phong trào nghệ thuật lan trên khắp châu Âu.

Đặc điểm của các nghệ sỹ theo trường phái lãng mạn, không dựa vào bất cứ qui định, định nghĩa hay nguyên lý nghiêm ngặt nào có từ trước, họ bỏ đi tất cả các phép tắc trong xã hội như; trật tự xã hội, tôn giáo, văn hóa, kinh tế, chính trị. Họ tự do chia sẻ các trạng thái tâm lý, quan niệm, tư tưởng, thái độ riêng của mình vào nghệ thuật. Tự do là nguyên tắc lớn nhất của chủ nghĩa lãng mạn. Chủ nghĩa lãng mạn, đã giải phóng nghệ thuật ra khỏi sự gò bó qui tắc cứng nhắc của trường phái Tân cổ điển. Nhờ nguyên tắc tự do, chủ nghĩa lãng mạn đã đem lại một làn sóng nghệ thuật cực kỳ phong phú và đa dạng. Điều này được đại văn hào Victor Hugo khẳng định với Ba nguyên tắc?. Tự do trong tư tưởng, tự do trong nghệ thuật và tự do trong cấu trúc. Các thủ pháp nghệ thuật được chủ yếu của chủ nghĩa nghệ thuật lãng mạn như phong vị ngoại lai (exotique) được thể hiện trong cách lựa chọn đề tài, nhân vật, ngôn ngữ, không gian và thời gian nghệ thuật không phải là những khung cảnh, con người quen thuộc ở các thành thị, cung đình, mà ở những nơi xa lạ, những thời điểm xa xưa, những tập tục khác thường...Nguyên tắc tự do góp phần trẻ hóa nghệ thuật. Ở mỗi nghệ sỹ có các thủ pháp diễn tả nghệ thuật khác nhau. Đa số các nghệ sỹ, như Rousseau, De Staell, Lamartine, Musset, Hugo, George Sand, Henry Fusel, William Blake.

Theodore Gericault, Eugene Delacroix... đều có tài trong nghệ thuật mô tả phân tích các tâm tình và trạng thái nhân vật, khiến người thưởng thức có những cảm xúc mạnh mẽ, liên tưởng đến những hình tượng, các nhân vật hùng hực khí thế hay sự choáng ngợp và hư ảo, mang tính biểu tượng, bức tranh trở nên bi hùng, táo bạo, mãnh liệt, hoặc huy hoàng, rực rỡ, đôi khi còn mang tính bi thảm...

### 3. Một số tác phẩm hội họa tiêu biểu của chủ nghĩa lãng mạn ảnh hưởng tới xã hội đương thời

Trong nền nghệ thuật lãng mạn ở Châu Âu. Cũng như ở Việt Nam. Đặc biệt là trong nền nghệ thuật hội họa ở Pháp, các họa sĩ đã chối bỏ những khuôn mẫu mang tính áp đặt, không nhận các đơn đặt hàng từ những nhà bảo trợ, họ tự do sáng tác theo cảm xúc của bản thân, vì vậy những bức tranh giai đoạn này có nhiều chủ đề, đề tài, khác nhau đa dạng và phong phú. Có những tác phẩm hội họa, của chủ nghĩa lãng mạn, khi được công bố triển lãm giới thiệu, đến công chúng yêu nghệ thuật ngay lập tức nó đã tác động và ảnh hưởng mạnh mẽ đến xã hội đương thời như tác phẩm “*Chiếc bè của chiến thuyền Méduse*” do họa sĩ Théodore Géricault sáng tác. Géricault sinh ngày 26/ 9/ 1791 tại Rouen, mất 26/1/1824 tại Paris.

Năm 1819, Géricault triển lãm bức tranh “*Chiếc bè của chiến thuyền Méduse*” đã trở thành một biểu tượng cho chủ nghĩa lãng mạn Pháp. Tác phẩm này đã tạo nên scandal chính trị lớn ở Pháp. Vượt ra ngoài những yếu tố nghệ thuật hội họa, tác phẩm đã vạch trần bộ mặt tội ác của giai cấp phong kiến Pháp, rung lên tiếng chuông cảnh báo về sự tha hóa đạo

đức, trong đạo lý làm người cũng như sự thối nát bao che, dung túng cho nhau của tầng lớp thống trị trong xã hội đương thời ở Pháp, giai đoạn bấy giờ.

Tác phẩm “*Chiếc bè của chiến thuyền Méduse*” mô tả một khoảnh khắc là hậu quả từ vụ đắm tàu frigate Méduse của hải quân Pháp sau khi bị mắc cạn vào ngày 2 tháng 7 năm 1816 tại bờ biển thuộc về Mauritanie ngày nay. Đến ngày 5 tháng 7 năm 1816, đã làm ít nhất 132 người người chết và chỉ có 15 người còn sống sót, trước khi họ được giải cứu, những người sống sót phải chịu đựng sự đói, khát điều này đã buộc họ phải ăn thịt lẫn nhau.



Bức tranh “Le Radeau de la Méduse” (Chiếc bè của chiến thuyền Méduse) của Théodore Géricault, 491cm x 716cm, hiện trưng bày trong Bảo tàng Louvre, Paris

“*Chiếc bè của chiến thuyền Méduse*”

Nguồn ảnh <https://historia.nationalgeographic.com>

Khi được tác phẩm lần đầu tiên triển lãm ở Paris năm 1819, “*Chiếc bè của chiến thuyền Méduse*” đã trở thành tâm điểm của phòng tranh, nó gây ra một cuộc tranh luận sôi nổi tại thủ Đô Paris lúc bấy giờ. Tất cả mọi người từ tầng lớp thượng lưu, đến người dân bình thường, các nhà lãnh đạo, điều đặt ra câu hỏi, đây có phải là sự thực không, hay chỉ là liên tưởng hoang đường của họa sĩ. Nếu thực thì nó ở đâu?. Có phải như thông tin báo chí đã đưa cách đây vài năm hay không, nếu như thế thì báo chí đã đưa sai để bung bít thông tin,

che dấu sự thật cho những kẻ đã gây nên tội ác này...Đây nếu đúng sự thật như thế, thì ông lấy thông tin và dựa vào nguồn tư liệu nào để thể hiện tác phẩm, nếu không thực thì chí tưởng tượng của họa sỹ có vấn đề, cần phải xem xét, nếu cần phải đưa ông đến bệnh viện tâm thần để cách ly với xã hội không làm hoang mang đến mọi mặt đời sống vẫn đang diễn ra tốt đẹp...càng nhiều lời bàn tán, tác phẩm càng thu hút được công chúng sếp hàng dài đến xem, khi ra về vấn đề này trở thành chủ đề tranh luận sôi nổi, có ý kiến phản đối có ý kiến tán thành và nó trở thành một hiện tượng chính trị trên khắp thủ đô Paris.

Tác phẩm được vẽ lại theo lời kể của một nhân chứng còn sống sót trên tàu, sau khi ghi chép tỉ mỉ lời khai của nhân chứng trên tàu ông lại gặp, Henri Savigny và Alexandre Corréard, 2 trong số những người sống sót, rồi 3 người lại cùng với một người sống sót khác là Lavillette, một thợ mộc, cùng nhau dựng lại mô hình chiếc bè chính xác tới từng chi tiết, thậm chí tới từng lỗ hổng giữa các tấm ván, để làm vật mẫu cho bức tranh. Sau đó ông đã đến các nhà xác và bệnh viện, để tận mắt quan sát rõ màu sắc và kết cấu của thịt của người sắp chết và đã chết. Ông nhờ bạn bè làm người mẫu để vẽ, trong đó có họa sỹ Eugène Delacroix (1798–1863), để vẽ nhân vật trong tranh đang ngồi thẫn thờ buồn bã, đầy thất vọng, tay phải chống lên má, tay trái buồng xuôi trên thân thể đứa con nằm trên đui. Sau này khi tác phẩm được hoàn thành. Chính Delacroix cũng bị ám ảnh bởi câu chuyện kinh hãi này. Ông kể: “*khi Géricault còn đang vẽ dở dang, Chiếc bè của chiến thuyền Méduse đã tạo cho tôi một ấn tượng rất mạnh và khủng khiếp, đến nỗi khi ra khỏi phòng tranh, tôi*

*bất đầu chạy như một thằng điên không dừng lại cho tới khi về đến nhà và chui tọt vào phòng mới thôi”.*

Tờ báo Le Journal de Paris bình luận. Tác phẩm của Géricault đã đối mặt với một nghịch lý lớn của hội họa: Làm thế nào để một chủ đề kinh hãi và thậm chí “ghê tởm” đến như thế có thể trở thành một tác phẩm hội họa được tán thưởng và được mọi người sếp hàng dài đến xem và đánh giá cao đến mức độ như vậy? Làm thế nào để nghệ thuật gắn liền được với thực tế?. Họa sỹ Pháp Marie de la Couperie, người cùng thời với Géricault nói: “*Ngài Géricault đã nhầm rồi. Mục tiêu của hội họa là nói những điều đẹp đẽ với tâm hồn và con mắt, thay vì gây ra cảm giác khó chịu gớm tởm như thế”*...Nhà văn, kiêm nhà phê bình nghệ thuật nổi tiếng Auguste Jal, lại không tiếc lời ca ngợi, ông cho rằng chủ đề trong bức tranh mang tính chính trị đương thời, nó tố cáo sự che đậy bưng bít thông tin, một cách trắng trợn của những kẻ lãnh đạo, có tính tố cáo, có ý thức đòi tự do, nó bênh vực cho những người dân nghèo, những người lao động không có tiếng nói trong xã hội, bị tầng lớp thống trị coi thường, dẫn đến những cái chết đầy thương tâm, mà nhẽ ra nó không được xảy ra, phê phán chủ nghĩa bảo hoàng cực đoan...Nhà sử học Jules Michelet, thì đưa ra lời cảnh báo cho xã hội đương thời: “*Toàn bộ xã hội chúng ta, đang đi trên Chiếc bè của chiến thuyền Méduse”*”.

Sau khi tác phẩm “*Chiếc bè của chiến thuyền Méduse*” được trưng bày, đã tạo nên một làn sóng dữ dội, phản đối sự vô trách nhiệm của chính quyền đương thời, cũng như thói tham lam, coi thường mạng sống của đồng đội cũng như các thuyền viên trên tàu của viên thuyền trưởng tử

tước Chaumareys. Tuy nhiên, chính quyền Pháp đương thời muốn che dấu sự thật, nhưng càng che dấu bao nhiêu, thì vấn đề càng lúc càng trở thành một vụ bê bối trong chính trường nước Pháp. Trong thư gửi lên vua Louis XVIII báo cáo tai nạn về tàu Méduse, bộ trưởng hàng hải Pháp viết: “*Thần vô cùng buồn rầu thưa với bệ hạ rằng bọn nhà báo đang ra sức bôi mớ chi tiết của chuyện đáng buồn này, mà thần trộm nghĩ rằng cảnh tượng thảm thương này không thể mang ra trước con mắt của công chúng được*”. Cuối cùng trước sức ép dư luận, De Chaumareys bị đưa ra xét xử tại toà án quân sự. Tuy nhiên, ngay tại nơi được coi là “công minh chính đại” này cũng không có sự chính đại công minh: Lẽ ra De Chaumareys phải bị kết tội, đảo ngũ và bỏ chết đồng đội, và với tội danh này De Chaumareys phải bị lĩnh án tử hình, nhưng chính phủ và các quan toà đã cứu hấn bằng cách gán cho ông ta 3 tội danh: 1, “trình độ hàng hải kém”, 2, “tự mãn” 3, “rời bỏ con tàu bị đắm trước các hành khách khác”. Với 3 tội danh đó, hấn chỉ bị phạt 3 năm tù giam. Mặc dù tổng toàn quyền Sénégal, Schmaltz, sau đó cũng bị buộc phải từ chức, và bộ luật Gouvion de Saint-Cyr sau đó bảo đảm rằng từ nay việc bổ nhiệm quan chức phải dựa trên phẩm chất xứng đáng (thay vì dựa trên cấu kết chính trị), dân chúng Pháp vẫn tiếp tục căm phẫn và thất vọng trước sự thối nát và bất công của chế độ phong kiến mục nát của Pháp, mà vụ đắm tàu đã để lộ ra. Tâm lý ấy giống như một ngòi nổ chờ phát hoả cho chính trị đương thời, tác phẩm “*Chiếc bè của chiến thuyền Méduse*” của Géricault chính là một mồi lửa châm vào ngòi nổ đó, bởi nó đã làm cho nhân dân Pháp nhận ra rằng “*Chiếc*

*bè, đã đưa những kẻ sống sót tới giới hạn cuối cùng của sự trải nghiệm đối với con người*”, như bình luận của Jonathan Miles về tác động của bức tranh. Có lẽ chưa có một tác phẩm nào chỉ rõ giới hạn phân biệt con người với con vật một cách rõ ràng và sâu sắc đến thế.

Đơn giản ông chỉ vẽ theo cảm xúc, ông vẽ vì xúc động trước nỗi đau của người khác và vẽ để nói lên những điều bất công trong xã hội đã và đang diễn ra hàng ngày mà không ai dám lên tiếng, vì vậy ông dùng nghệ thuật để nói lên các thói nát của xã hội đương thời, của tầng lớp phong kiến nước Pháp lúc bấy giờ, họ đang bao che cho nhau, để ăn tham ô hối lộ, để hậu quả những người dân lương thiện phải chết một cách oan ức bởi cái thói vô trách nhiệm thờ ơ trước cái chết của bao nhiêu người... Tác phẩm đã nói lên tiếng nói của người dân hiền lành vô tội đang hàng ngày hàng giờ phải chịu những cảnh áp bức tương tự như thế trên khắp nước Pháp, tố cáo tội ác của những người đang nắm chính quyền, tuyên chiến với tội ác và đưa tội ác đó ra ánh sáng.

*Chiếc bè của chiến thuyền Méduse* đã được người phụ trách bảo tàng Louvre, Bá tước Forbin, mua lại từ người thừa kế của Géricault. Tại đây, lời giới thiệu trưng bày bên cạnh bức tranh nói với chúng ta rằng “*người anh hùng duy nhất trong câu chuyện bi thảm đầy thương tâm này là tinh thần nhân đạo*”. Vậy tinh thần nhân đạo ở tác phẩm là gì?. Có lẽ Géricault muốn tất cả những người khi xem xong tác phẩm này sẽ cầu nguyện cho những linh hồn xấu số, gián tiếp kêu gọi những người cầm quyền đừng bao giờ đẩy đồng loại tới chiếc bè của chiến thuyền Méduse, đừng bao giờ đối xử với nhau như những

người ở trên chiếc bè đó nữa! Con người phải xứng đáng là con người, trong đó. Lòng nhân ái mới là giá trị đích thực của cuộc sống!”. Tác phẩm *Chiếc bè của chiến thuyền Méduse* của Géricault dù muốn hay không thì rõ ràng tác phẩm đã nói lên tiếng nói xã hội đương thời.

Nếu trong tác phẩm chiếc bè của chiến thuyền Méduse của họa sỹ Géricault tố cáo sự vô trách nhiệm, sự ích kỷ, tham lam, sự mục nát, thói giũ của chính quyền phong kiến đương thời của Pháp lúc bấy giờ, cho đông đảo quần chúng nhân dân biết, nhằm đưa những cái xấu ra trước xã hội đòi lại tiếng nói công bằng cho những người dân vô tội. Thì tác phẩm của danh họa Eugène Delacroix 1798-1863 lại phản ánh về chủ đề kháng chiến, chiến tranh cách mạng trong xã hội đương thời. Ông ảnh hưởng không nhỏ bởi phong cách nghệ thuật của Géricault.

Về mặt nghệ thuật, Delacroix đã đi theo hướng phá rào của Géricault với bút pháp tự do và đặc biệt là tính chất sống bi tráng hùng hực trong từng tác phẩm. Năm 32 tuổi, Delacroix đã sáng tác thành công, tác phẩm *La Liberte Guidan Le Peupie «Thần Tự do trên chiến lũy»*. Đây là một trong những tác phẩm nổi tiếng nhất của ông. Một tác phẩm hội họa kinh điển của nền mỹ thuật Pháp, tác phẩm vẽ lại, tinh thần, thời khắc lịch sử của Cách mạng Pháp, đương thời. Tác phẩm được ra đời ngay sau khi vua Charles X bị lật đổ tháng 7/1830. Đây là cuộc Cách mạng dân chủ Pháp chống lại sự phục hồi nền quân chủ chuyên chế của dòng họ Bourbon.

Tác phẩm như lời hiệu triệu các tầng lớp nông dân thống khổ trong xã hội nước Pháp lúc bấy giờ đứng lên cầm vũ

khí để giành lại quyền tự do cho chính mình, thoát khỏi chế độ độc tài. Nó là sự tiếp nối tất yếu tinh thần của Cách mạng tư sản Pháp diễn ra, năm 1789. Tác phẩm được diễn tả trong một không gian dày đặc mịt mù, hỗn độn của khói súng đạn, hình ảnh Nữ thần Tự do như niềm tin của một chân lý vĩnh hằng bừng sáng, tràn đầy sức sống mạnh mẽ, trên tiên phong dẫn dắt nhân dân trên chiến lũy. Đằng sau bà là nhiều tầng lớp quần chúng gồm trí thức trẻ, thợ thuyền, nông dân nghèo, và cả những đứa trẻ vô gia cư với khí thế chiến thắng đang hùng hực tiến lên phía trước, vượt qua mọi chướng ngại vật. Với một bố cục tam giác cân. Nữ thần Tự do được ông đặt trong tâm trong tác phẩm, một tay nữ Thần dương cao lá cờ cách Mạng Pháp với ba màu, Xanh - Trắng - Đỏ hòa lẫn trong không gian mờ ảo, lẫn vào làn khói súng mịt mù phía sau. Lá cờ ba màu trắng - đỏ - xanh, Màu trắng tượng trưng cho tự do, màu xanh bình đẳng, màu đỏ bác ái, như thổi thục tất cả các tầng lớp công, nông, dân, trí thức...đấu tranh vì một tương lai tươi sáng. Điều này như đề cao một biểu tượng giá trị mới của thời đại. Tay trái bà cầm khẩu súng kíp lê, mặt nghiêng 2/3 về phía sau như hô hào, cổ động, dẫn dắt nhân dân, tiến lên vượt qua các chướng ngại vật, giành chính quyền cách mạng về tay nhân dân. Trong tác phẩm người xem cảm nhận rõ các yếu tố bạo lực Cách mạng, ở ngay tiền cảnh, dưới Nữ thần Tự do, ngổn ngang xác chết của quân lính Hoàng gia, một biểu triệt để của sự thay đổi.

Tác phẩm có sự pha trộn nhuần nhuyễn giữa tính thời sự và sự màu nhiệm của đức tin. Nữ thần Tự do ở đây, không đơn thuần là biểu tượng của một thể chế mới, mà còn mang trong đó hình tượng

của Đức mẹ Maria (Marianne) được tái hiện với vẻ đẹp nhìn nghiêng thánh thiện, trong sáng, nhiệm màu. Ngoài ra Bà còn là hình tượng tích hợp của Nữ thần chiến thắng Nike, mà Delacroix dày công nghiên cứu từ tượng cổ Hy Lạp để xây dựng lên tác phẩm. Nữ thần thần tự do được ông diễn tả mặc trang phục của người Hy Lạp như gửi thêm thông điệp về tinh thần cộng hòa của nền cổ đại này nay được nhuộm vào cuộc cách mạng này. Không chỉ vậy, nó còn là biểu tượng của một mùa xuân mới, giống như, nữ Thần mùa xuân trong tranh của danh họa Sandro Botticelli, đã làm tạo nên cuộc cách mạng văn hóa nghệ thuật giai đoạn đầu Phục hưng. Chiếc váy của bà được ông diễn tả, như vô tình trễ xuống bởi những nút dây lỏng lẻo qua vai, để lộ một phần cơ thể căng tràn sức sống của một thiếu nữ mới đôi mươi. Có lẽ đó là biểu tượng sức mạnh của một cuộc cách mạng mới của toàn dân. Những điều này người xem có thể nhận thấy qua các nhân vật biểu tượng chính trị tìm thấy trong chân dung của nhiều tầng lớp xã hội ở Paris cũng như quan niệm văn hóa xã hội giai đoạn ấy. Một chàng trai, đội mũ trùm phrygian hằn lên nền trời rực sáng cũng là biểu tượng của tự do và quyền công dân. Chiếc mũ vốn có nguồn gốc từ mũ nôm của nô lệ được giải phóng thời La Mã cổ đại. Đến thời điểm hiện tại, mũ phrygian thường được các sinh viên đội trên đầu và đeo trên vai một chiếc túi da, nay túi da được biến thành túi đựng đạn và khẩu súng, một người công nhân nhà máy, mặc quần yếm thủy thủ, vai đeo túi trắng, đang vung cao một lưỡi kiếm, tiến thẳng theo hướng của nữ Thần. Bên cạnh nữ thần, một người đàn ông mặc áo đen ghi lê và đội mũ chóp cao, hai tay cầm khẩu súng, có lẽ là chân dung tự họa của Delacroix. Áo ghi lê mũ chóp cao biểu tượng của tầng lớp thành thị thời thượng lúc bấy giờ. Mỗi

chi tiết trong tác phẩm đều mang đến các ý nghĩa chính trị, như mũ beret biểu tượng cho quý tộc da trắng, dải ruy băng màu đỏ biểu trưng cho người theo chủ nghĩa tự do, và khăn tay Cholet, một biểu tượng của người đứng đầu Hoàng gia, dùng để buộc khẩu súng lục vào bụng của một người đàn ông. Xa xa, người xem nhìn thấy thấp thoáng trong làn khói súng mờ ảo, hình ảnh tháp đôi của nhà thờ Đức Bà Notre Dame biểu tượng như một đức tin đang được hiện rõ dần. Đây là một sự tính toán kỹ lưỡng của Delacroix, hình ảnh này vừa như tạo nên không gian sâu thẳm cho tác phẩm, và kéo lại cân bằng cho bố cục bức tranh, nhưng đồng thời cũng tạo nên sự kết nối cho những ý tưởng trên.

Với chủ đề kháng chiến, chiến tranh tranh cách mạng. Danh họa Delacroix đã diễn tả sự tương phản sáng - tối, một cách khéo léo như muốn tạo ra ý chí quật cường, khát vọng tự do dân chủ của nhân dân, nói lên được tiếng nói của xã hội đương thời, Khẳng định cuộc cách mạng này là cuộc cách mạng của nhân dân vì dân nhân đánh đổ những tàn dư phong kiến còn sót lại. Khi bức tranh lần đầu tiên ra mắt công chúng vào năm 1831, nó đã tạo nên hiệu ứng mạnh mẽ trong xã hội Pháp đương thời, là nguồn động viên, tuyên truyền mạnh mẽ tới tất cả tầng lớp trong xã hội cổ vũ cho cuộc cách Mạng này. Thậm chí, nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, bên cạnh nữ thần, hình ảnh chú bé đường phố ở bức tranh đã trở thành nguồn cảm hứng cho Victor Hugo xây dựng nhân vật Gavroche trong cuốn tiểu thuyết “*Những người khốn khổ*” năm 1862.

Chủ nghĩa lãng mạn cũng ảnh hưởng đến nền hội họa Việt Nam. Đặc biệt từ khi người Pháp mở trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương năm 1925. Các

họa sỹ thế hệ đầu tiên học tại trường như; Nguyễn Gia Trí. Tô Ngọc Vân. Nguyễn Tường Lân. Trần Văn Cẩn. Dương Bích Liên. Lương Xuân Nhị Nguyễn Sáng. Bùi Xuân Phái...cũng ít nhiều chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa lãng mạn. Giai đoạn đầu có tác phẩm của Tô Ngọc Vân như; “*Thiếu Nữ bên hoa huệ*” . “*Hai thiếu nữ và em bé*”. Trần Văn Cẩn có “*Em Thúy*” . Nguyễn Tường Lân có “*Thiếu nữ Hà Nội*” . “*Đôi bạn*”...Trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Chủ nghĩa lãng mạn cách mạng, cũng xuất hiện trong nhiều tác phẩm nghệ thuật hội họa giai đoạn này có thể kể đến như; “*Hà Nội vùng đứng lên*” khắc gỗ của Tô Ngọc Vân “*Thần tự do trên chiến lũy*” của Lương Xuân Nhị. “Em hát các anh nghe” sơn dầu của Trần Huy Oánh “*Bác vẫn cùng chúng cháu hành quân*” 1972 của Nguyễn Thụ – Nguyễn Huy Oánh. “Tiếng đàn bầu” của sỹ Tốt...

Bức tranh “*Hà Nội vùng đứng lên*” của Tô Ngọc Vân với 2 màu đen trắng, miêu tả một cô gái Hà thành mặc chiếc áo dài đang tung bay mạnh mẽ cùng những nếp gấp mạnh mẽ dứt khoát, gương mặt mỹ miều, mái tóc dài tạo sóng dâng trào mạnh mẽ như những ngọn lửa sẵn sàng thiêu đốt kẻ thù bất cứ lúc nào. Với tà áo dài truyền thống đã tạo cho người thiếu nữ Hà thành mạnh mẽ duyên dáng cương nghị toát lên tư thế sẵn sàng tham gia kháng chiến bảo vệ tổ quốc sẵn sàng bảo vệ Hà Nội “*Quyết tử cho tổ quốc quyết sinh*”. Đây cũng là tác phẩm đánh dấu sự thay đổi phong cách nghệ thuật của ông, từ thiếu nữ Hà thành duyên dáng, trầm tư sâu lắng...chuyển dần sang phong lãng mạn cách Mạng. Bức tranh cổ động, “*Hà Nội vùng đứng*

*lên*” đã hòa với không khí cách Mạng đang phát triển mạnh mẽ như vũ bão của Việt Nam, nói lên tiếng nói của thời đại, đại diện cho sự chuyển biến lớn lao trong tư tưởng chính trị của thế hệ họa sỹ đương thời.



“*Hà Nội vùng đứng lên*”

<https://langxuancau.blogspot.com/2017/11/hoa-si-to-ngoc-van-nguoi-thay-lon-cua.html>

Năm 1947 nhân ngày quốc khánh Pháp (14/7), trong lúc cuộc kháng chiến chống Pháp của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đang diễn ra ác liệt và phức tạp, họa sỹ Lương Xuân Nhị đã lấy ý tưởng từ tác phẩm “*Thần tự do trên chiến lũy*” của họa sỹ Delacroix. Vẽ lên bức tranh cổ động 14 Juillet 1789 - 19 Aout 1945



14 Juillet 1789 - 19 Aout 1945.

Tranh cổ động của Lương Xuân Nhị

Nguồn ảnh <https://kienthuc.net.vn/>





*Thần tự do trên chiến lũy (1830) của  
Delacroix.*

Nguồn ảnh <https://www.theguardian.com/>

Với hình ảnh Nữ thần tự do, tay cầm cờ, tay cầm súng, nhưng là cờ này là lá cờ màu đen (biểu tượng cho sự hắc ám, tội lỗi, xấu xa...) khác xa với lá cờ của cách mạng Pháp. Tuy nhiên, nữ thần cũng đã kịp tỉnh ngộ ra và đang sát cánh cùng người phụ nữ Việt Nam, mặc áo dài truyền thống, tay trái cầm cờ đỏ sao vàng, được cách điệu theo hình chữ S Tổ Quốc Việt Nam, tay trái cầm cán búa hoặc cán liềm biểu tượng cho Đảng cộng sản Việt Nam đang lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống lại thực dân Pháp... Họa sỹ Lương Xuân Nhị muốn người Pháp hiểu rằng cuộc Cách mạng của người Pháp trước đây, cũng như cuộc Cách mạng của Việt Nam hiện tại, đều giống nhau về bản chất và lý tưởng. Chính phủ thực dân Pháp đang lừa nhân dân Pháp, những người yêu chuộng hòa bình, với chiêu bài khai hóa văn minh, nay đã bộc lộ ra bản chất xâm lược xấu xa. Vì vậy nữ Thần tự do biểu tượng cho nhân dân, các bà mẹ Pháp có những người con đang phải đi chiến tranh phi nghĩa ở Việt Nam đứng lên đoàn kết cùng nhân dân Việt Nam đấu tranh vì quyền độc lập tự do của dân tộc Việt Nam. Điều này về sau đã được khẳng định bằng cuộc chiến thắng lịch sử Điện Biên là chấn động năm Châu giáng một đòn chí mạng vào và chủ nghĩa thực dân.

Qua tìm hiểu một số tác phẩm của chủ nghĩa lãng mạn ở phương Tây, có thể

nhận ra, nghệ thuật luôn là tiếng nói hiện thân của xã hội đương thời, dù với hình thức, dưới chủ nghĩa hay phong trào nghệ thuật nào đi chăng nữa, hay chế độ chính trị nào, thì người nghệ sỹ luôn muốn phản ánh những gì đang tồn tại thông qua nghệ thuật bằng cái nhìn hiện thực khách quan nhất, qua những sự trải nghiệm tích lũy của bản thân trong cuộc sống đương thời. Mỗi một tác phẩm là một hơi thở của cuộc sống xã hội được thời, nó phản ánh đầy đủ tinh thần, văn hóa, kinh tế, chính trị xã hội đó, là tiếng nói phản ánh của xã hội đương thời.

#### **Tài liệu tham khảo:**

- [1]. Bích Ngọc. “*Tinh thần và vẻ đẹp Pháp khắc họa ngoạn mục trong siêu phẩm hội họa*”. nguồn <https://dantri.com.vn/van-hoa/tinh-than-va-ve-dep-phap-khac-hoa-ngoan-muc-trong-sieu-pham-hoi-hoa>
- [2]. Nguyễn Đình Đăng. “*Cuộc đụng độ giữa hai người khổng lồ*” 2016 <https://nguyendinh dang.wordpress.com/tag/delacroix/>
- [3]. *Chiếc bè của thuyền chiến Méduse*- dotnet group. Nguồn bài viết: [Chungta.com dotnet.edu.vn/TinTucND/Chiec-be-cua-chien-thuyen-Meduse-387](http://Chungta.com dotnet.edu.vn/TinTucND/Chiec-be-cua-chien-thuyen-Meduse-387)
- [4]. TheodoreGericault/Biography, Paintings/ nguồn <https://www.britannica.com/biography/Theodore-Gericault>
- [5]. *The Death of Sardanapalus* <https://www.artble.com/artists/paintings>
- [6]. *The Death of Sardannapalus*. Nguồn <https://en.wikipedia.org/wiki/>
- [7]. *Liberty Leading The People*,” Nguồn <https://www.britannica.com/topic>

**Địa chỉ tác giả: Trường Đại học Mở Hà Nội**

**Email: tranquocbinh72@gmail.com**